



**PHÁT BIỂU CỦA  
THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ NGUYỄN XUÂN PHÚC**

**Tại Hội nghị tổng kết năm học 2015-2016  
và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2016-2017**

*Hà Nội, ngày 05 tháng 8 năm 2016*

*Thưa quý vị đại biểu, các vị khách quý,*

Hôm nay, tôi và đồng chí Phó Thủ tướng Vũ Đức Đam đến dự Hội nghị trực tuyến tổng kết năm học 2015-2016 và triển khai phương hướng, nhiệm vụ năm học 2016-2017 của ngành Giáo dục. Thay mặt Chính phủ, tôi thân ái gửi tới quý vị đại biểu, các vị khách quý, các cán bộ quản lý giáo dục, thầy cô giáo, cùng toàn thể các em học sinh, sinh viên trong cả nước lời thăm hỏi thân thiết và lời chúc mừng tốt đẹp nhất.

Chúng ta cũng rất vui vì Hội nghị diễn ra sau khi Kỳ thi quốc gia xét tốt nghiệp trung học phổ thông được tổ chức khá tốt, qua đó giảm sức ép từ xã hội và những căng thẳng so với nhiều năm trước. Tôi cũng hoan nghênh việc đổi mới trong tổ chức Hội nghị. Số người tham dự đông, báo cáo ngắn gọn, ít nói thành tích mà nhấn mạnh những tồn tại, hạn chế để từ đó đề ra phương hướng, nhiệm vụ và giải pháp khắc phục.

*Thưa các đồng chí,*

Chăm lo cho giáo dục và đào tạo là trách nhiệm của Đảng, Nhà nước và của toàn xã hội. Trong những năm qua, Đảng và Nhà nước ta luôn coi trọng công tác phát triển con người; coi phát triển nhanh nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao là một khâu đột phá để phát triển nhanh, bền vững. Nghị quyết số 29-NQ/TW của Trung ương khẳng định: “*Giáo dục và đào tạo là quốc sách hàng đầu, là sự nghiệp của Đảng, Nhà nước và của toàn dân. Đầu tư cho giáo dục là đầu tư phát triển, được ưu tiên đi trước trong các chương trình, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội*”.

Nhìn lại 30 năm đổi mới, nước ta đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên mọi lĩnh vực kinh tế - xã hội. Từ một nước nghèo, kém phát triển, chúng ta đã trở thành nước đang phát triển có thu nhập trung bình. Trong thành tựu chung đó có sự đóng góp quan trọng của ngành giáo dục.

Năm học 2015-2016 vừa qua, mặc dù gặp nhiều khó khăn, thách thức, nhưng với sự nỗ lực lớn của toàn thể các nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục các cấp và học sinh sinh viên trong cả nước, ngành Giáo dục đã đạt được nhiều kết quả tích cực. Đã bước đầu đổi mới dạy học theo hướng mở, chú ý hơn đến phát triển toàn diện năng lực, tư duy sáng tạo và rèn luyện phẩm chất cho học sinh. Tiếp tục đổi mới trong thi, kiểm tra, đánh giá, đặc biệt là Kỳ thi trung học phổ thông quốc gia và tuyển sinh đại học, cao đẳng đã khắc phục được những bất cập của các năm trước;

tạo thuận lợi và giảm áp lực cho thí sinh và gia đình. Cơ sở vật chất trường, lớp học, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đặc biệt khó khăn được quan tâm hơn. Công nghệ thông tin được ứng dụng nhiều hơn trong dạy, học và quản lý giáo dục. Qua năm học 2015-2016, chúng ta có thêm khoảng 750 nghìn học sinh tốt nghiệp trung học và khoảng 350 nghìn cử nhân, kỹ sư, bác sĩ ra trường. Nhiều học sinh đã đạt được các giải thưởng cao trong các cuộc thi Olympic quốc tế.

Thay mặt Chính phủ, tôi ghi nhận, đánh giá cao sự nỗ lực và những kết quả tích cực của ngành Giáo dục trong năm học vừa qua cũng như sự lắng nghe, tinh thần đoàn kết của Bộ, của ngành Giáo dục.

*Thưa các đồng chí,*

Bên cạnh những thành tích đạt được, thẳng thắn nhìn nhận giáo dục và đào tạo nước ta còn nhiều hạn chế, yếu kém. Cũng cần phải nói rằng, nhiều hạn chế, yếu kém gần đây đã được khắc phục một bước nhưng chưa thật căn bản. Báo cáo của các đồng chí đã nêu khá đầy đủ, tôi nhấn mạnh thêm một số nội dung sau:

- Về giáo dục phổ thông: chúng ta chưa coi trọng đúng mức đến giáo dục nhân cách, đạo đức, lối sống trong giáo dục phổ thông, còn nhiều vụ bạo lực học đường và hành xử không đúng mực, vi phạm pháp luật trong học sinh sinh viên... Phải làm sao để các em biết kính trên nhường dưới; sống trong tập thể và có trách nhiệm; yêu nước, yêu lịch sử, truyền thống dân tộc. Trình độ ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh của học sinh phổ thông là rất hạn chế, chưa đáp ứng được yêu cầu trong bối cảnh chúng ta ngày càng hội nhập sâu. Đặc biệt là học sinh của chúng ta còn thiếu kỹ năng sống dẫn đến nhiều trẻ đuối nước hoặc bị tai nạn thương tích. Khắc phục quá tải đối với học sinh phổ thông còn rất chậm. Nhiều nội dung học không có giá trị thực tiễn cho cuộc sống sau này của đa số học sinh, trong khi đó kiến thức toàn diện về văn, thể, mỹ còn rất thiếu.

- Về giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp: chất lượng còn hạn chế, chưa gắn với nhu cầu xã hội, thị trường lao động, dẫn đến nhiều sinh viên ra trường không tìm được việc làm đúng chuyên môn, thất nghiệp. Trong khi nhiều doanh nghiệp vẫn thiếu lao động, nhất là lao động có chuyên môn cao. Nội dung học tập và kết quả học tập, nghiên cứu trong trường đại học chưa gắn với yêu cầu thực tiễn cuộc sống. Số lượng trường đại học tăng nhanh nhưng điều kiện bảo đảm chất lượng đào tạo chưa đáp ứng yêu cầu. Mỗi năm, theo ước tính sơ bộ, chúng ta phải chi hàng tỷ USD cho việc đưa con em ra nước ngoài học tập.

- Đào tạo sau đại học (tiến sĩ, thạc sĩ) chất lượng rất đáng lo ngại. Đây là sự phản ánh của bệnh thành tích, sinh bằng cấp. Đa số các luận án tiến sĩ không được áp dụng trong thực tiễn; nhiều tiến sĩ nhưng lại thiếu những công trình khoa học có giá trị đối với xã hội. Việc này cần phải nghiêm túc chấn chỉnh.

- Công tác quản lý giáo dục đào tạo còn nhiều bất cập, chậm đổi mới. Hệ thống cơ chế, chính sách thiếu đồng bộ. Chưa có cơ chế tài chính đủ mạnh để huy động được nhiều nguồn lực từ xã hội. Đội ngũ nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục

còn nhiều bất cập về chất lượng, số lượng và cơ cấu. Quản lý chất lượng, thanh tra, kiểm tra, giám sát còn lúng túng, hiệu quả thấp. Vẫn còn những hiện tượng tiêu cực trong tuyển sinh, thi và cấp bằng... Người dân vẫn rất lo lắng đối với việc học hành của con em, từ việc xin vào học ở đầu cấp học (nhất là ở thành phố), học thêm, dạy thêm, học phí,... Cần phải sớm khắc phục những bất cập này trong thời gian tới.

- Cơ sở vật chất của nhiều cơ sở giáo dục còn thiếu và lạc hậu; phòng học, thư viện, nhà vệ sinh chưa đạt chuẩn quy định. Cơ sở vật chất trường học ở vùng sâu, vùng xa nhiều nơi chưa được bảo đảm; một bộ phận trẻ em khó khăn trong tiếp cận giáo dục như trẻ khuyết tật hoặc con em Việt kiều từ nước ngoài hồi hương (vừa qua nhiều con em Việt kiều từ Campuchia hồi hương chưa được đến trường). Chúng ta cần phải quan tâm không để trẻ em học trong các phòng học tạm bợ (mùa đông gió rét), hoặc nhà vệ sinh mà không bảo đảm vệ sinh, thậm chí là không có... Bên cạnh đó, việc xây dựng nhà trẻ ở các khu công nghiệp đã được nêu ra từ lâu nhưng triển khai còn rất chậm.

*Thưa các đồng chí,*

Bối cảnh hội nhập quốc tế ngày càng sâu rộng, khoa học công nghệ phát triển rất nhanh, làn sóng công nghiệp lần thứ 4 tác động mạnh mẽ đến tất cả các nước. Trong khi, chất lượng nguồn nhân lực của nước ta nhiều mặt còn hạn chế. Xu hướng già hóa dân số ngày càng nhanh, nguy cơ chưa giàu đã già sẽ trở thành hiện thực nếu chúng ta không có những đột phá, tạo chuyển biến nhanh trong công tác giáo dục đào tạo để nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, tăng năng suất lao động.

Chúng ta phải thực hiện hiệu quả việc đổi mới giáo dục và đào tạo theo tinh thần Nghị quyết số 29-NQ/TW, tập trung khắc phục cho được những tồn tại, hạn chế như tôi đã nêu ở trên.

Tôi cơ bản đồng ý với phương hướng, nhiệm vụ, giải pháp mà Bộ Giáo dục Đào tạo đã trình bày và nhấn mạnh một số nội dung sau:

#### 1. Về giáo dục phổ thông

Đây là nền tảng của giáo dục nói chung, hình thành nhân cách người công dân Việt Nam trong giai đoạn công nghiệp hóa, hiện đại hóa và hội nhập quốc tế. Cần đảm bảo chương trình vừa hình thành nhân cách, văn hóa của một công dân trẻ, vừa bảo đảm tính hiện đại, hội nhập; phải giảm tải nhanh cho các cháu, không quá nặng về khối lượng, không quá thiên về kiến thức chuyên môn mà cần phát triển một cách toàn diện Văn - Thể - Mỹ. Cần dạy cho học sinh biết yêu lịch sử, truyền thống dựng nước và bảo vệ đất nước của cha ông, yêu tổ quốc, yêu đồng bào. Phải tìm nguyên nhân và có giải pháp tốt hơn đối với dạy và học môn lịch sử. Giáo dục để học sinh biết kính trên, nhường dưới, tôn trọng người già, biết sống có trách nhiệm trong tập thể, trong xã hội. Chú ý giáo dục thể chất để tạo một thế hệ thanh niên khỏe mạnh toàn diện. Dạy cho học sinh cái đẹp của quê hương, đất nước, về mỹ thuật, nghệ thuật. Chú trọng dạy ngoại ngữ, nhất là tiếng Anh đảm bảo các kỹ

năng cơ bản nghe, nói, đọc, viết và giao tiếp. Tạo cơ hội bình đẳng trong tiếp cận giáo dục, nhất là đối với trẻ em nghèo, vùng sâu, vùng xa, vùng dân tộc ít người.

## 2. Về giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp

Phải bảo đảm chất lượng giáo dục đại học và giáo dục nghề nghiệp đáp ứng nhu cầu xã hội và thị trường lao động. Trình độ đào tạo phải hướng tới “công dân toàn cầu”, đáp ứng yêu cầu hội nhập quốc tế, nhất là trong bối cảnh chúng ta tham gia Cộng đồng ASEAN. Gắn kết chương trình đào tạo đại học, kết quả nghiên cứu khoa học của học sinh, sinh viên với thực tiễn cuộc sống và nhu cầu xã hội. Khuyến khích việc liên kết giữa nhà trường với doanh nghiệp (trong ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học và trong tạo việc làm). Hoan nghênh việc Bộ Giáo dục và Đào tạo có kế hoạch làm việc với Phòng Thương mại và Công nghiệp Việt Nam để gắn kết giữa giáo dục, đào tạo với thị trường lao động. Không để tình trạng “ngựa trên đầu lại gãi dưới chân”.

Đẩy mạnh “tự chủ đại học” một cách thực chất và đồng bộ, đi đôi với đề cao trách nhiệm người đứng đầu. Không chỉ là tự chủ trong thu, chi mà cả trong tài chính, tài sản, trong tổ chức, nhân sự, trong đào tạo, trong tuyển sinh và quản lý sinh viên...

Cùng lúc với đẩy mạnh tự chủ đại học cần xác định một cách rõ ràng “trách nhiệm xã hội” của trường đại học. Xây dựng cơ chế và hình thành môi trường quản lý lành mạnh, hành lang pháp lý phù hợp để đảm bảo cho các trường phát triển một cách mạnh mẽ và tỏa năng lượng, văn hóa, giá trị ra ngoài xã hội. Điều này sẽ góp phần tích cực vào việc đào tạo nguồn nhân lực tốt đáp ứng yêu cầu xây dựng và phát triển đất nước. Không để lãng phí xã hội trong đào tạo đại học.

Đối với các trường công lập, điều quan trọng là xác lập và xây dựng cơ chế cho Hội đồng trường hoạt động thực chất, mạnh mẽ trong mối quan hệ với Đảng ủy, Ban Giám hiệu và cơ quan quản lý nhà nước.

Đối với các trường dân lập cần đẩy nhanh quá trình chuyển đổi sang tư thục, xác định rõ các quy định pháp lý về tài sản và vai trò, mối quan hệ giữa Hội đồng quản trị, Hiệu trưởng với Trường đại học tư thục. Cần định nghĩa rõ các trường đại học tư thục không vì lợi nhuận để từ đó có phương thức quản lý và hành lang pháp lý phù hợp.

Cần quan tâm chất lượng đào tạo tay nghề thực tế, khẳng định cho được giá trị “nhất nghệ tinh, nhất thân vinh” qua khả năng tìm việc làm, thu nhập và vị trí xã hội. Xây dựng cơ chế và chính sách để việc liên thông và phát triển chuyên môn giữa hệ trung học chuyên nghiệp, dạy nghề đối với các hệ thống đào tạo khác được dễ dàng, động viên học sinh hướng nghiệp, phân luồng sớm từ phổ thông.

## 3. Về tổ chức triển khai thực hiện

Các cấp, các ngành cần quán triệt sâu sắc và tổ chức triển khai có hiệu quả các nghị quyết của Đảng, Quốc hội và Chính phủ về giáo dục và đào tạo.

Bộ Giáo dục và Đào tạo phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành tham mưu xây dựng các cơ chế, chính sách để chấn hưng và thúc đẩy giáo dục phát triển; tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc về cơ chế quản lý, chế độ chính sách, đời sống vật chất tinh thần của nhà giáo và cán bộ quản lý giáo dục, học sinh, sinh viên.

Các cấp ủy đảng và chính quyền địa phương tăng cường vai trò quản lý nhà nước và chịu trách nhiệm về phát triển giáo dục và đào tạo ở địa phương; chấn chỉnh nề nếp, kỷ cương trường học; chỉ đạo ngăn chặn việc dạy thêm, học thêm và thu chi sai quy định và các tiêu cực khác trong nhà trường; ưu tiên nguồn lực để phát triển quy mô trường lớp, cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đáp ứng nhu cầu học tập đa dạng của nhân dân; quan tâm đến công tác phát triển đội ngũ, nâng cao đời sống vật chất của giáo viên và cán bộ quản lý giáo dục.

Năm học 2016-2017, toàn ngành Giáo dục và đào tạo cần tập trung vào việc triển khai sâu rộng các nhiệm vụ của ngành; rà soát lại các văn bản quy phạm pháp luật còn bất cập, không phù hợp để hoàn chỉnh; xây dựng các đề án, chương trình nhằm nâng cao năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành và phát triển đội ngũ của toàn hệ thống; đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong dạy, học và quản lý giáo dục; tăng cường hội nhập quốc tế.

Sau Hội nghị này, Bộ Giáo dục và Đào tạo tiếp tục tổng hợp các đề xuất, kiến nghị, xây dựng thành các đề án cụ thể, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định, trong đó có Đề án tinh giản biên chế theo đúng tinh thần Nghị quyết 39 của Bộ Chính trị.

*Thưa các đồng chí,*

Nguyễn Trãi từng nói: “Nước Đại Việt ta hiền tài chưa bao giờ thiếu nhưng tìm cho ra hiền tài chưa bao giờ là việc đơn giản”. Vì vậy, ngành Giáo dục cần đặc biệt chú trọng công tác phát hiện, đào tạo, bồi dưỡng và trọng dụng nhân tài để trước tiên ngành Giáo dục phải có nhiều thầy giỏi, nhiều trò giỏi. Việt Nam ta có thêm nhiều người hiền tài để làm rạng danh và sẵn sàng phục vụ đất nước. Muốn xây dựng đất nước bền vững phải lấy giáo dục làm đầu, phải lấy nhân tài làm gốc và mong muốn tất cả chúng ta cùng nhau hành động vì mục tiêu cao đẹp đó.

Chấn hưng giáo dục, phát huy truyền thống văn hóa, văn hiến của dân tộc, bồi đắp nguyên khí quốc gia là sự nghiệp nặng nề nhưng hết sức vĩ đại, vẻ vang của Đảng, Nhà nước và toàn xã hội. Sự nghiệp này đòi hỏi sự đồng lòng, chung sức của cả hệ thống chính trị; sự năng động, sáng tạo và trách nhiệm cao của nhà trường; sự chung tay, góp công, góp sức của cộng đồng, xã hội, đặc biệt là của các gia đình - các bậc phụ huynh.

Cả nước đồng lòng, toàn dân chung sức, nhất định chúng ta sẽ thực hiện thắng lợi công cuộc đổi mới giáo dục và đào tạo, đưa nền giáo dục Việt Nam tiến lên tầm cao mới; đưa đất nước ta, dân tộc ta tiến kịp và tiến cùng thời đại.

*Xin trân trọng cảm ơn./* 